

Trường Đại Học Mở - Địa chất
Quản lý kế hoạch giảng dạy
-oOo-

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Lý luận chính trị

Bộ môn: Triết học và Pháp luật (02 0201)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27/06/2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
Môn đã xếp thời khóa biểu											
4000001	Kỹ năng soạn thảo văn bản quản lý hành chính	01		61	3	3	3	HNBG402	12/07/2016 - 02/08/2016	0203-05	Lê Quốc Hiệp
					5	3	3	HNBG402	14/07/2016 - 04/08/2016	0203-05	Lê Quốc Hiệp
					7	3	3	HNBG402	16/07/2016 - 06/08/2016	0203-05	Lê Quốc Hiệp
4000001	Kỹ năng soạn thảo văn bản quản lý hành chính	02		62	2	9	3	HNBG507	11/07/2016 - 01/08/2016	0203-05	Lê Quốc Hiệp
					6	9	3	HNBG508	15/07/2016 - 05/08/2016	0203-05	Lê Quốc Hiệp
					7	9	3	HNBG403	16/07/2016 - 06/08/2016	0203-05	Lê Quốc Hiệp
4000002	Tâm lý học đại cương	01		60	2	3	3	HNBG602	11/07/2016 - 01/08/2016	0201-13	Ngô Văn Hường
					3	6	3	HNBG402	12/07/2016 - 02/08/2016	0201-13	Ngô Văn Hường
					7	3	3	HNBG608	16/07/2016 - 06/08/2016	0201-13	Ngô Văn Hường
4000002	Tâm lý học đại cương	02		61	2	9	3	HNBG506	11/07/2016 - 01/08/2016	0201-13	Ngô Văn Hường
					6	9	3	HNBG507	15/07/2016 - 05/08/2016	0201-13	Ngô Văn Hường
					7	6	3	HNBG305	16/07/2016 - 06/08/2016	0201-13	Ngô Văn Hường
4000003	Tiếng Việt thực hành	01		60	2	9	3	HNBG503	11/07/2016 - 01/08/2016	0202-05	Đỗ Thị Vân Hà
					6	9	3	HNBG506	15/07/2016 - 05/08/2016	0202-05	Đỗ Thị Vân Hà
					7	6	3	HNBG301	16/07/2016 - 06/08/2016	0202-05	Đỗ Thị Vân Hà
4000004	Cơ sở văn hoá Việt Nam	01		61	2	3	3	HNBG603	11/07/2016 - 01/08/2016	0201-10	Nguyễn Thị Phương
					6	6	3	HNBG402	15/07/2016 - 05/08/2016	0201-10	Nguyễn Thị Phương
					7	3	3	HNBG201	16/07/2016 - 06/08/2016	0201-10	Nguyễn Thị Phương
4000004	Cơ sở văn hoá Việt Nam	02		61	2	9	3	HNBG502	11/07/2016 - 01/08/2016	0201-10	Nguyễn Thị Phương
					6	9	3	HNBG503	15/07/2016 - 05/08/2016	0201-10	Nguyễn Thị Phương
					7	6	3	HNBG205	16/07/2016 - 06/08/2016	0201-10	Nguyễn Thị Phương

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Lý luận chính trị

Bộ môn: Kinh tế chính trị và Lịch sử Đảng (02 0203)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27 06 2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4000004	Cơ sở văn hoá Việt Nam	03		28	3	8	3	HNAD202	12/07/2016 - 02/08/2016	0201-10	Nguyễn Thị Phương
					4	8	3	HNAD202	13/07/2016 - 03/08/2016	0201-10	Nguyễn Thị Phương
					5	8	3	HNAD202	14/07/2016 - 04/08/2016	0201-10	Nguyễn Thị Phương
4000005	Kỹ năng giao tiếp và làm việc theo nhóm	01		60	3	3	3	HNBG401	12/07/2016 - 02/08/2016	0203-02	Đặng Thị Thanh Trâm
					5	3	3	HNBG401	14/07/2016 - 04/08/2016	0203-02	Đặng Thị Thanh Trâm
					7	3	3	HNBG401	16/07/2016 - 06/08/2016	0203-02	Đặng Thị Thanh Trâm
4000005	Kỹ năng giao tiếp và làm việc theo nhóm	02		60	2	9	3	HNBG501	11/07/2016 - 01/08/2016	0203-02	Đặng Thị Thanh Trâm
					6	9	3	HNBG502	15/07/2016 - 05/08/2016	0203-02	Đặng Thị Thanh Trâm
					7	6	3	HNBG201	16/07/2016 - 06/08/2016	0203-02	Đặng Thị Thanh Trâm
4010101	Đại số	01		72	3	3	3	HNBG301	12/07/2016 - 02/08/2016	0101-12	Nguyễn Thị Lan Hương
					4	3	3	HNBG201	13/07/2016 - 03/08/2016	0101-12	Nguyễn Thị Lan Hương
					5	3	3	HNBG301	14/07/2016 - 04/08/2016	0101-12	Nguyễn Thị Lan Hương
					6	3	3	HNBG201	15/07/2016 - 05/08/2016	0101-12	Nguyễn Thị Lan Hương
4010101	Đại số	02		119	2	9	3	HNAD101	11/07/2016 - 01/08/2016	0101-26	Nguyễn Thùy Linh
					3	9	3	HNAD101	12/07/2016 - 02/08/2016	0101-26	Nguyễn Thùy Linh
					4	9	3	HNAD101	13/07/2016 - 03/08/2016	0101-26	Nguyễn Thùy Linh
					6	9	3	HNAD101	15/07/2016 - 05/08/2016	0101-26	Nguyễn Thùy Linh
4010102	Giải tích 1	01		65	3	3	3	HNBG406	12/07/2016 - 02/08/2016	0101-21	Nguyễn Thị Kim Sơn
					4	3	3	HNBG402	13/07/2016 - 03/08/2016	0101-21	Nguyễn Thị Kim Sơn
					5	3	3	HNBG406	14/07/2016 - 04/08/2016	0101-21	Nguyễn Thị Kim Sơn
					6	3	3	HNBG402	15/07/2016 - 05/08/2016	0101-21	Nguyễn Thị Kim Sơn
					7	3	3	HNBG406	16/07/2016 - 06/08/2016	0101-21	Nguyễn Thị Kim Sơn
4010102	Giải tích 1	02		124	2	9	3	HNAD201	11/07/2016 - 01/08/2016	0101-24	Lê Bích Phụng
					3	9	3	HNAD201	12/07/2016 - 02/08/2016	0101-24	Lê Bích Phụng
					4	9	3	HNAD201	13/07/2016 - 03/08/2016	0101-24	Lê Bích Phụng
					5	9	3	HNAD101	14/07/2016 - 04/08/2016	0101-24	Lê Bích Phụng
					6	9	3	HNAD201	15/07/2016 - 05/08/2016	0101-24	Lê Bích Phụng
4010102	Giải tích 1	03		112	2	6	3	HNAD101	11/07/2016 - 01/08/2016	0101-19	Nguyễn Thu Hằng
					3	6	3	HNAD101	12/07/2016 - 02/08/2016	0101-19	Nguyễn Thu Hằng
					4	6	3	HNAD101	13/07/2016 - 03/08/2016	0101-19	Nguyễn Thu Hằng

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Khoa học cơ bản
Bộ môn: Toán (01 0101)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27 06 2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4010102	Giải tích 1	03		112	5	6	3	HNAD101	14/07/2016 - 04/08/2016	0101-19	Nguyễn Thu Hằng
					6	6	3	HNAD101	15/07/2016 - 05/08/2016	0101-19	Nguyễn Thu Hằng
4010103	Giải tích 2	01		65	3	6	3	HNBG101	12/07/2016 - 02/08/2016	0101-22	Nguyễn Thế Lâm
					4	6	3	HNBG301	13/07/2016 - 03/08/2016	0101-22	Nguyễn Thế Lâm
					5	6	3	HNBG206	14/07/2016 - 04/08/2016	0101-22	Nguyễn Thế Lâm
					7	6	3	HNBG603	16/07/2016 - 06/08/2016	0101-22	Nguyễn Thế Lâm
4010103	Giải tích 2	02		47	3	3	3	HNAD302	12/07/2016 - 02/08/2016	0101-11	Nguyễn Trường Thanh
					4	9	3	HNAD502	13/07/2016 - 03/08/2016	0101-11	Nguyễn Trường Thanh
					5	3	3	HNAD202	14/07/2016 - 04/08/2016	0101-11	Nguyễn Trường Thanh
					6	3	3	HNAD402	15/07/2016 - 05/08/2016	0101-11	Nguyễn Trường Thanh
4010103	Giải tích 2	03		35	2	6	3	HNBG603	11/07/2016 - 01/08/2016	0101-17	Phạm Tuấn Cường
					3	6	3	HNAD402	12/07/2016 - 02/08/2016	0101-17	Phạm Tuấn Cường
					4	3	3	HNAD303	13/07/2016 - 03/08/2016	0101-17	Phạm Tuấn Cường
					6	3	3	HNAD303	15/07/2016 - 05/08/2016	0101-17	Phạm Tuấn Cường
4010104	Xác suất thống kê	01		21	3	3	3	HNBG205	12/07/2016 - 02/08/2016	0101-09	Nguyễn Thị Hằng
					4	3	3	HNBG608	13/07/2016 - 03/08/2016	0101-09	Nguyễn Thị Hằng
					5	3	3	HNBG205	14/07/2016 - 04/08/2016	0101-09	Nguyễn Thị Hằng
					6	3	3	HNBG608	15/07/2016 - 05/08/2016	0101-09	Nguyễn Thị Hằng
4010105	Xác suất thống kê	01		156	2	6	3	HNBG202	11/07/2016 - 01/08/2016	0101-06	Trương Mạnh Hùng
					6	6	3	HNBG202	15/07/2016 - 05/08/2016	0101-06	Trương Mạnh Hùng
					7	6	3	HNBG202	16/07/2016 - 06/08/2016	0101-06	Trương Mạnh Hùng
4010105	Xác suất thống kê	02		67	2	6	3	HNAD303	11/07/2016 - 01/08/2016	0101-04	Nguyễn Văn Ngọc
					5	6	3	HNAD403	14/07/2016 - 04/08/2016	0101-04	Nguyễn Văn Ngọc
					6	6	3	HNAD303	15/07/2016 - 05/08/2016	0101-04	Nguyễn Văn Ngọc
4010106	Phương pháp tính	01		153	2	3	3	HNBG202	11/07/2016 - 01/08/2016	0101-10	Đào Xuân Hưng
					3	6	3	HNBG202	12/07/2016 - 02/08/2016	0101-10	Đào Xuân Hưng
					7	3	3	HNBG202	16/07/2016 - 06/08/2016	0101-10	Đào Xuân Hưng
4010106	Phương pháp tính	02		19	3	9	3	HNAD503	12/07/2016 - 02/08/2016	0101-12	Nguyễn Thị Lan Hương
					5	9	3	HNAD403	14/07/2016 - 04/08/2016	0101-12	Nguyễn Thị Lan Hương
					6	6	3	HNBG601	15/07/2016 - 05/08/2016	0101-12	Nguyễn Thị Lan Hương

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Khoa học cơ bản
Bộ môn: Toán (01 0101)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27/06/2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4010107	Hàm phức	01		19	2	9	3	HNBG408	11/07/2016 - 01/08/2016	0101-11	Nguyễn Trường Thanh
					6	9	3	HNBG501	15/07/2016 - 05/08/2016	0101-11	Nguyễn Trường Thanh
					7	6	3	HNBG608	16/07/2016 - 06/08/2016	0101-11	Nguyễn Trường Thanh
4010108	Phương trình toán lý	01		22	2	9	3	HNBG407	11/07/2016 - 01/08/2016	0101-17	Phạm Tuấn Cường
					4	9	3	HNBG306	13/07/2016 - 03/08/2016	0101-17	Phạm Tuấn Cường
					6	9	3	HNBG408	15/07/2016 - 05/08/2016	0101-17	Phạm Tuấn Cường
4010109	Logic đại cương	01		61	2	3	3	HNBG607	11/07/2016 - 01/08/2016	0101-01	Nguyễn Minh Mẫn
					4	6	3	HNBG402	13/07/2016 - 03/08/2016	0101-01	Nguyễn Minh Mẫn
					7	3	3	HNBG301	16/07/2016 - 06/08/2016	0101-01	Nguyễn Minh Mẫn
4010109	Logic đại cương	02		60	2	9	3	HNBG406	11/07/2016 - 01/08/2016	0101-03	Tô Văn Đình
					4	9	3	HNBG302	13/07/2016 - 03/08/2016	0101-03	Tô Văn Đình
					6	9	3	HNBG407	15/07/2016 - 05/08/2016	0101-03	Tô Văn Đình
4010110	Toán tối ưu	01		61	2	3	3	HNBG608	11/07/2016 - 01/08/2016	0101-18	Phạm Ngọc Anh
					3	6	3	HNBG406	12/07/2016 - 02/08/2016	0101-18	Phạm Ngọc Anh
					7	3	3	HNBG305	16/07/2016 - 06/08/2016	0101-18	Phạm Ngọc Anh
4010110	Toán tối ưu	02		66	2	9	3	HNBG403	11/07/2016 - 01/08/2016	0101-23	Nguyễn Thị Hiền
					4	9	3	HNBG206	13/07/2016 - 03/08/2016	0101-23	Nguyễn Thị Hiền
					6	9	3	HNBG406	15/07/2016 - 05/08/2016	0101-23	Nguyễn Thị Hiền
4010111	Toán rời rạc	01		60	3	9	3	HNBG306	12/07/2016 - 02/08/2016	0101-04	Nguyễn Văn Ngọc
					4	9	3	HNBG202	13/07/2016 - 03/08/2016	0101-04	Nguyễn Văn Ngọc
					6	9	3	HNBG403	15/07/2016 - 05/08/2016	0101-04	Nguyễn Văn Ngọc
4010114	Toán cao cấp 2	01		22	3	3	3	HNBG201	12/07/2016 - 02/08/2016	0101-25	Hoàng Ngự Huân
					4	3	3	HNBG607	13/07/2016 - 03/08/2016	0101-25	Hoàng Ngự Huân
					5	3	3	HNBG201	14/07/2016 - 04/08/2016	0101-25	Hoàng Ngự Huân
					6	3	3	HNBG607	15/07/2016 - 05/08/2016	0101-25	Hoàng Ngự Huân
4010201	Vật lý đại cương A1 + TN	01		64	2	6	3	HNBG403	11/07/2016 - 01/08/2016	0102-11	Nguyễn Thị Diệu Thu
					3	6	3	HNBG501	12/07/2016 - 02/08/2016	0102-11	Nguyễn Thị Diệu Thu
					4	6	3	HNBG408	13/07/2016 - 03/08/2016	0102-11	Nguyễn Thị Diệu Thu
					5	6	3	HNBG601	14/07/2016 - 04/08/2016	0102-11	Nguyễn Thị Diệu Thu
4010201	Vật lý đại cương A1 + TN	02		64	3	6	3	HNBG305	12/07/2016 - 02/08/2016	0102-18	Đinh Văn Thiên

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Khoa học cơ bản

Bộ môn: Vật Lý (01 0102)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27 06 2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4010201	Vật lý đại cương A1 + TN	02		64	4	6	3	HNBG205	13/07/2016 - 03/08/2016	0102-18	Đinh Văn Thiên
					5	6	3	HNBG202	14/07/2016 - 04/08/2016	0102-18	Đinh Văn Thiên
					7	6	3	HNBG602	16/07/2016 - 06/08/2016	0102-18	Đinh Văn Thiên
4010201	Vật lý đại cương A1 + TN	03		60	2	9	3	HNAD301	11/07/2016 - 01/08/2016	0102-13	Lê Đắc Tuyên
					3	9	3	HNAD301	12/07/2016 - 02/08/2016	0102-13	Lê Đắc Tuyên
					4	9	3	HNAD301	13/07/2016 - 03/08/2016	0102-13	Lê Đắc Tuyên
					5	9	3	HNAD201	14/07/2016 - 04/08/2016	0102-13	Lê Đắc Tuyên
4010201	Vật lý đại cương A1 + TN	04		116	2	6	3	HNAD201	11/07/2016 - 01/08/2016	0102-01	Hồ Quỳnh Anh
					4	6	3	HNAD201	13/07/2016 - 03/08/2016	0102-01	Hồ Quỳnh Anh
					5	6	3	HNAD201	14/07/2016 - 04/08/2016	0102-01	Hồ Quỳnh Anh
					6	6	3	HNAD201	15/07/2016 - 05/08/2016	0102-01	Hồ Quỳnh Anh
4010202	Vật lý đại cương A2 + TN	01		61	2	6	3	HNBG406	11/07/2016 - 01/08/2016	0102-06	Đỗ Thị Hồng Hải
					3	6	3	HNBG502	12/07/2016 - 02/08/2016	0102-06	Đỗ Thị Hồng Hải
					4	6	3	HNBG501	13/07/2016 - 03/08/2016	0102-06	Đỗ Thị Hồng Hải
					5	6	3	HNBG602	14/07/2016 - 04/08/2016	0102-06	Đỗ Thị Hồng Hải
4010202	Vật lý đại cương A2 + TN	02		92	3	9	3	HNAD401	12/07/2016 - 02/08/2016	0102-15	Tổng Bá Tuấn
					4	9	3	HNAD401	13/07/2016 - 03/08/2016	0102-15	Tổng Bá Tuấn
					5	9	3	HNAD301	14/07/2016 - 04/08/2016	0102-15	Tổng Bá Tuấn
					6	9	3	HNAD301	15/07/2016 - 05/08/2016	0102-15	Tổng Bá Tuấn
4010202	Vật lý đại cương A2 + TN	03		105	2	6	3	HNAD301	11/07/2016 - 01/08/2016	0102-14	Trần Thị Hà
					3	6	3	HNAD301	12/07/2016 - 02/08/2016	0102-14	Trần Thị Hà
					4	6	3	HNAD301	13/07/2016 - 03/08/2016	0102-14	Trần Thị Hà
					6	6	3	HNAD301	15/07/2016 - 05/08/2016	0102-14	Trần Thị Hà
4010205	Khoa học vật liệu đại cương	01		24	2	9	3	HNBG402	11/07/2016 - 01/08/2016	0102-04	Vũ Bá Dũng
					3	9	3	HNBG302	12/07/2016 - 02/08/2016	0102-04	Vũ Bá Dũng
					4	9	3	HNBG108	13/07/2016 - 03/08/2016	0102-04	Vũ Bá Dũng
4010301	Hóa học đại cương phần 1 + TN	01		64	3	3	3	HNBG606	12/07/2016 - 02/08/2016	0103-10	Đỗ Thị Hải
					4	3	3	HNBG602	13/07/2016 - 03/08/2016	0103-10	Đỗ Thị Hải
					5	3	3	HNBG606	14/07/2016 - 04/08/2016	0103-10	Đỗ Thị Hải
					6	3	3	HNBG602	15/07/2016 - 05/08/2016	0103-10	Đỗ Thị Hải

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Khoa học cơ bản
Bộ môn: Hoá (01 0103)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27 06 2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4010301	Hóa học đại cương phần 1 + TN	02		65	2	9	3	HNAD402	11/07/2016 - 01/08/2016	0103-25	Nguyễn Viết Hùng
					3	3	3	HNAD303	12/07/2016 - 02/08/2016	0103-25	Nguyễn Viết Hùng
					4	9	3	HNAD503	13/07/2016 - 03/08/2016	0103-25	Nguyễn Viết Hùng
					5	3	3	HNAD203	14/07/2016 - 04/08/2016	0103-25	Nguyễn Viết Hùng
4010301	Hóa học đại cương phần 1 + TN	03		62	4	6	3	HNAD502	13/07/2016 - 03/08/2016	0103-12	Hà Mạnh Hùng
					5	6	3	HNAD502	14/07/2016 - 04/08/2016	0103-12	Hà Mạnh Hùng
					6	6	3	HNAD503	15/07/2016 - 05/08/2016	0103-12	Hà Mạnh Hùng
					7	6	3	HNAD502	16/07/2016 - 06/08/2016	0103-12	Hà Mạnh Hùng
4010302	Hóa học đại cương phần 2	01		30	2	3	3	HNBG201	11/07/2016 - 01/08/2016	0103-18	Lê Thị Phương Thảo
					4	6	3	HNBG403	13/07/2016 - 03/08/2016	0103-18	Lê Thị Phương Thảo
					7	3	3	HNBG101	16/07/2016 - 06/08/2016	0103-18	Lê Thị Phương Thảo
4010305	Hóa phân tích phần 1+ TN	01		62	3	6	3	HNBG301	12/07/2016 - 02/08/2016	0103-21	Lê Thị Vinh
					4	6	3	HNBG201	13/07/2016 - 03/08/2016	0103-21	Lê Thị Vinh
					5	6	3	HNBG108	14/07/2016 - 04/08/2016	0103-21	Lê Thị Vinh
					7	6	3	HNBG601	16/07/2016 - 06/08/2016	0103-21	Lê Thị Vinh
4010307	Cân bằng pha và hóa keo + TN	01		67	3	3	3	HNBG603	12/07/2016 - 02/08/2016	0103-05	Phạm Tiến Dũng
					4	3	3	HNBG601	13/07/2016 - 03/08/2016	0103-05	Phạm Tiến Dũng
					5	3	3	HNBG603	14/07/2016 - 04/08/2016	0103-05	Phạm Tiến Dũng
					6	3	3	HNBG601	15/07/2016 - 05/08/2016	0103-05	Phạm Tiến Dũng
4010311	Hóa môi trường 1	01		47	2	3	3	HNBG301	11/07/2016 - 01/08/2016	0103-02	Hoàng Thị Chung
					6	6	3	HNBG403	15/07/2016 - 05/08/2016	0103-02	Hoàng Thị Chung
					7	3	3	HNBG103	16/07/2016 - 06/08/2016	0103-02	Hoàng Thị Chung
4010401	Hình học họa hình	01		61	2	3	3	HNBG305	11/07/2016 - 01/08/2016	0104-06	Hoàng Văn Tài
					4	6	3	HNBG406	13/07/2016 - 03/08/2016	0104-06	Hoàng Văn Tài
					7	3	3	HNBG106	16/07/2016 - 06/08/2016	0104-06	Hoàng Văn Tài
4010401	Hình học họa hình	02		62	3	9	3	HNBG206	12/07/2016 - 02/08/2016	0104-06	Hoàng Văn Tài
					4	9	3	HNBG107	13/07/2016 - 03/08/2016	0104-06	Hoàng Văn Tài
					6	9	3	HNBG402	15/07/2016 - 05/08/2016	0104-06	Hoàng Văn Tài
4010402	Vẽ kỹ thuật	01		61	2	3	3	HNBG101	11/07/2016 - 01/08/2016	0104-02	Thạc Thu Hiền
					3	6	3	HNBG401	12/07/2016 - 02/08/2016	0104-02	Thạc Thu Hiền

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Khoa học cơ bản

Bộ môn: Hình hoạ (01 0104)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27 06 2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4010402	Vẽ kỹ thuật	01		61	7	6	3	HNBG401	16/07/2016 - 06/08/2016	0104-02	Thạc Thu Hiền
4010403	Autocad + TH	01		61	2	6	3	HNBG401	11/07/2016 - 01/08/2016	0104-04	Lê Thị Thanh Hằng
					4	6	3	HNBG401	13/07/2016 - 03/08/2016	0104-04	Lê Thị Thanh Hằng
					6	6	3	HNBG401	15/07/2016 - 05/08/2016	0104-04	Lê Thị Thanh Hằng
4010403	Autocad + TH	02		62	2	3	3	HNBG601	11/07/2016 - 01/08/2016	0104-04	Lê Thị Thanh Hằng
					5	6	3	HNBG506	14/07/2016 - 04/08/2016	0104-04	Lê Thị Thanh Hằng
					7	3	3	HNBG607	16/07/2016 - 06/08/2016	0104-04	Lê Thị Thanh Hằng
4010403	Autocad + TH	03		59	2	9	3	HNBG401	11/07/2016 - 01/08/2016	0104-04	Lê Thị Thanh Hằng
					4	3	3	HNBG606	13/07/2016 - 03/08/2016	0104-04	Lê Thị Thanh Hằng
					6	9	3	HNBG401	15/07/2016 - 05/08/2016	0104-04	Lê Thị Thanh Hằng
4010403	Autocad + TH	04		62	3	9	3	HNBG202	12/07/2016 - 02/08/2016	0104-07	Phạm Thị Mai Anh
					4	9	3	HNBG106	13/07/2016 - 03/08/2016	0104-07	Phạm Thị Mai Anh
					7	6	3	HNBG607	16/07/2016 - 06/08/2016	0104-07	Phạm Thị Mai Anh
4010403	Autocad + TH	05		19	3	3	3	HNAD402	12/07/2016 - 02/08/2016	0104-07	Phạm Thị Mai Anh
					5	3	3	HNAD302	14/07/2016 - 04/08/2016	0104-07	Phạm Thị Mai Anh
					6	9	3	HNAD502	15/07/2016 - 05/08/2016	0104-07	Phạm Thị Mai Anh
4010406	Hình hoạ và vẽ kỹ thuật + BTL	01		63	3	9	3	HNBG401	12/07/2016 - 02/08/2016	0104-04	Lê Thị Thanh Hằng
					4	9	3	HNBG401	13/07/2016 - 03/08/2016	0104-04	Lê Thị Thanh Hằng
					5	9	3	HNBG401	14/07/2016 - 04/08/2016	0104-04	Lê Thị Thanh Hằng
					7	9	3	HNBG401	16/07/2016 - 06/08/2016	0104-04	Lê Thị Thanh Hằng
4010406	Hình hoạ và vẽ kỹ thuật + BTL	02		17	2	9	3	HNAD403	11/07/2016 - 01/08/2016	0104-02	Thạc Thu Hiền
					4	3	3	HNAD402	13/07/2016 - 03/08/2016	0104-02	Thạc Thu Hiền
					5	3	3	HNAD303	14/07/2016 - 04/08/2016	0104-02	Thạc Thu Hiền
					6	9	3	HNAD503	15/07/2016 - 05/08/2016	0104-02	Thạc Thu Hiền
4010501	Cơ học lý thuyết 1	01		62	3	3	3	HNBG602	12/07/2016 - 02/08/2016	0105-09	Phạm Ngọc Chung
					4	3	3	HNBG508	13/07/2016 - 03/08/2016	0105-09	Phạm Ngọc Chung
					5	3	3	HNBG602	14/07/2016 - 04/08/2016	0105-09	Phạm Ngọc Chung
					6	3	3	HNBG508	15/07/2016 - 05/08/2016	0105-09	Phạm Ngọc Chung
4010501	Cơ học lý thuyết 1	02		64	3	6	3	HNBG205	12/07/2016 - 02/08/2016	0105-10	Đinh Công Đạt
					4	6	3	HNBG608	13/07/2016 - 03/08/2016	0105-10	Đinh Công Đạt

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Khoa học cơ bản

Bộ môn: Cơ lý thuyết (01 0105)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27 06 2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4010501	Cơ học lý thuyết 1	02		64	5	6	3	HNBG107	14/07/2016 - 04/08/2016	0105-10	Đinh Công Đạt
					7	6	3	HNBG508	16/07/2016 - 06/08/2016	0105-10	Đinh Công Đạt
4010501	Cơ học lý thuyết 1	03		62	2	3	3	HNAD303	11/07/2016 - 01/08/2016	0105-01	Trần Đình Sơn
					3	3	3	HNAD403	12/07/2016 - 02/08/2016	0105-01	Trần Đình Sơn
					5	3	3	HNAD402	14/07/2016 - 04/08/2016	0105-01	Trần Đình Sơn
					6	3	3	HNBG606	15/07/2016 - 05/08/2016	0105-01	Trần Đình Sơn
4010501	Cơ học lý thuyết 1	04		61	3	3	3	HNAD401	12/07/2016 - 02/08/2016	0105-10	Đinh Công Đạt
					4	3	3	HNAD201	13/07/2016 - 03/08/2016	0105-10	Đinh Công Đạt
					5	3	3	HNAD401	14/07/2016 - 04/08/2016	0105-10	Đinh Công Đạt
					6	3	3	HNAD301	15/07/2016 - 05/08/2016	0105-10	Đinh Công Đạt
4010502	Cơ học lý thuyết 2	01		62	3	9	3	HNBG108	12/07/2016 - 02/08/2016	0105-10	Đinh Công Đạt
					4	9	3	HNBG103	13/07/2016 - 03/08/2016	0105-10	Đinh Công Đạt
					7	9	3	HNBG402	16/07/2016 - 06/08/2016	0105-10	Đinh Công Đạt
4010502	Cơ học lý thuyết 2	02		19	2	9	3	HNBG206	11/07/2016 - 01/08/2016	0105-01	Trần Đình Sơn
					5	9	3	HNAD401	14/07/2016 - 04/08/2016	0105-01	Trần Đình Sơn
					6	9	3	HNBG206	15/07/2016 - 05/08/2016	0105-01	Trần Đình Sơn
4010504	Cơ học ứng dụng	01		53	3	9	3	HNBG107	12/07/2016 - 02/08/2016	0105-09	Phạm Ngọc Chung
					4	9	3	HNBG102	13/07/2016 - 03/08/2016	0105-09	Phạm Ngọc Chung
					7	6	3	HNBG606	16/07/2016 - 06/08/2016	0105-09	Phạm Ngọc Chung
4010601	Tiếng Anh NEF1	01		43	3	3	3	HNBG605	12/07/2016 - 02/08/2016	0106-06	Nguyễn Thị Lệ Hằng
					4	3	3	HNBG605	13/07/2016 - 03/08/2016	0106-06	Nguyễn Thị Lệ Hằng
					5	3	3	HNBG605	14/07/2016 - 04/08/2016	0106-06	Nguyễn Thị Lệ Hằng
					6	3	3	HNBG605	15/07/2016 - 05/08/2016	0106-06	Nguyễn Thị Lệ Hằng
4010601	Tiếng Anh NEF1	02		40	3	6	3	HNBG201	12/07/2016 - 02/08/2016	0106-06	Nguyễn Thị Lệ Hằng
					4	6	3	HNBG605	13/07/2016 - 03/08/2016	0106-06	Nguyễn Thị Lệ Hằng
					5	6	3	HNBG106	14/07/2016 - 04/08/2016	0106-06	Nguyễn Thị Lệ Hằng
					7	6	3	HNBG605	16/07/2016 - 06/08/2016	0106-06	Nguyễn Thị Lệ Hằng
4010601	Tiếng Anh NEF1	03		39	2	3	3	HNAD203	11/07/2016 - 01/08/2016	0106-10	Trần Thị Bích Hồng
					3	3	3	HNAD202	12/07/2016 - 02/08/2016	0106-10	Trần Thị Bích Hồng
					4	3	3	HNAD203	13/07/2016 - 03/08/2016	0106-10	Trần Thị Bích Hồng

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Khoa học cơ bản

Bộ môn: Ngoại ngữ (01 0106)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27 06 2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4010601	Tiếng Anh NEF1	03		39	6	3	3	HNAD203	15/07/2016 - 05/08/2016	0106-10	Trần Thị Bích Hồng
4010601	Tiếng Anh NEF1	04		40	2	9	3	HNAD302	11/07/2016 - 01/08/2016	0106-10	Trần Thị Bích Hồng
					3	9	3	HNAD203	12/07/2016 - 02/08/2016	0106-10	Trần Thị Bích Hồng
					4	9	3	HNAD302	13/07/2016 - 03/08/2016	0106-10	Trần Thị Bích Hồng
					6	9	3	HNAD302	15/07/2016 - 05/08/2016	0106-10	Trần Thị Bích Hồng
4010601	Tiếng Anh NEF1	05		41	3	6	3	HNAD302	12/07/2016 - 02/08/2016	0106-13	Nguyễn Hồng Vân
					4	6	3	HNAD302	13/07/2016 - 03/08/2016	0106-13	Nguyễn Hồng Vân
					5	6	3	HNAD302	14/07/2016 - 04/08/2016	0106-13	Nguyễn Hồng Vân
					6	6	3	HNAD203	15/07/2016 - 05/08/2016	0106-13	Nguyễn Hồng Vân
4010601	Tiếng Anh NEF1	06		24	3	9	3	HNAD303	12/07/2016 - 02/08/2016	0106-13	Nguyễn Hồng Vân
					4	9	3	HNAD402	13/07/2016 - 03/08/2016	0106-13	Nguyễn Hồng Vân
					5	9	3	HNAD203	14/07/2016 - 04/08/2016	0106-13	Nguyễn Hồng Vân
					6	9	3	HNAD402	15/07/2016 - 05/08/2016	0106-13	Nguyễn Hồng Vân
4010602	Tiếng Anh NEF2	01		46	3	3	3	HNBG604	12/07/2016 - 02/08/2016	0106-20	Trịnh Thị Vân
					4	3	3	HNBG604	13/07/2016 - 03/08/2016	0106-20	Trịnh Thị Vân
					5	3	3	HNBG604	14/07/2016 - 04/08/2016	0106-20	Trịnh Thị Vân
					6	3	3	HNBG604	15/07/2016 - 05/08/2016	0106-20	Trịnh Thị Vân
4010602	Tiếng Anh NEF2	02		41	3	6	3	HNBG605	12/07/2016 - 02/08/2016	0106-20	Trịnh Thị Vân
					4	6	3	HNBG604	13/07/2016 - 03/08/2016	0106-20	Trịnh Thị Vân
					5	6	3	HNBG103	14/07/2016 - 04/08/2016	0106-20	Trịnh Thị Vân
					7	6	3	HNBG604	16/07/2016 - 06/08/2016	0106-20	Trịnh Thị Vân
4010602	Tiếng Anh NEF2	03		39	2	9	3	HNAD303	11/07/2016 - 01/08/2016	0106-06	Nguyễn Thị Lệ Hằng
					3	9	3	HNAD302	12/07/2016 - 02/08/2016	0106-06	Nguyễn Thị Lệ Hằng
					4	9	3	HNAD303	13/07/2016 - 03/08/2016	0106-06	Nguyễn Thị Lệ Hằng
					6	9	3	HNAD303	15/07/2016 - 05/08/2016	0106-06	Nguyễn Thị Lệ Hằng
4010602	Tiếng Anh NEF2	04		40	2	3	3	HNAD302	11/07/2016 - 01/08/2016	0106-15	Trương Thị Thanh Thủy
					3	3	3	HNAD203	12/07/2016 - 02/08/2016	0106-15	Trương Thị Thanh Thủy
					4	3	3	HNAD302	13/07/2016 - 03/08/2016	0106-15	Trương Thị Thanh Thủy
					6	3	3	HNAD302	15/07/2016 - 05/08/2016	0106-15	Trương Thị Thanh Thủy
4010602	Tiếng Anh NEF2	05		32	3	6	3	HNAD303	12/07/2016 - 02/08/2016	0106-08	Cao Xuân Hiến

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Khoa học cơ bản

Bộ môn: Ngoại ngữ (01 0106)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27 06 2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4010602	Tiếng Anh NEF2	05		32	4	6	3	HNAD303	13/07/2016 - 03/08/2016	0106-08	Cao Xuân Hiến
					5	6	3	HNAD303	14/07/2016 - 04/08/2016	0106-08	Cao Xuân Hiến
					6	9	3	HNAD403	15/07/2016 - 05/08/2016	0106-08	Cao Xuân Hiến
4010602	Tiếng Anh NEF2	06		35	3	9	3	HNAD402	12/07/2016 - 02/08/2016	0106-08	Cao Xuân Hiến
					4	9	3	HNAD403	13/07/2016 - 03/08/2016	0106-08	Cao Xuân Hiến
					5	9	3	HNAD302	14/07/2016 - 04/08/2016	0106-08	Cao Xuân Hiến
					6	6	3	HNAD302	15/07/2016 - 05/08/2016	0106-08	Cao Xuân Hiến
4010603	Tiếng Anh 3	01		37	3	9	3	HNBG604	12/07/2016 - 02/08/2016	0106-15	Trương Thị Thanh Thủy
					4	9	3	HNBG604	13/07/2016 - 03/08/2016	0106-15	Trương Thị Thanh Thủy
					5	9	3	HNBG604	14/07/2016 - 04/08/2016	0106-15	Trương Thị Thanh Thủy
4010701	Giáo dục thể chất 1	01		45	2	1	2	SANTDA2	11/07/2016 - 01/08/2016	0107-12	Lã Ngọc Linh
					6	1	2	SANTDA2	15/07/2016 - 05/08/2016	0107-12	Lã Ngọc Linh
4010701	Giáo dục thể chất 1	02		47	4	1	2	SANTDA1	13/07/2016 - 03/08/2016	0107-12	Lã Ngọc Linh
					5	1	2	SANTDA1	14/07/2016 - 04/08/2016	0107-12	Lã Ngọc Linh
4010701	Giáo dục thể chất 1	03		44	3	9	2	SANTDA1	12/07/2016 - 02/08/2016	0107-01	Nguyễn Khắc Anh Vũ
					5	9	2	SANTDA1	14/07/2016 - 04/08/2016	0107-01	Nguyễn Khắc Anh Vũ
4010702	Giáo dục thể chất 2	01		42	4	1	2	SANTDB1	13/07/2016 - 03/08/2016	0107-10	Lê Viết Tuấn
					6	1	2	SANTDB1	15/07/2016 - 05/08/2016	0107-10	Lê Viết Tuấn
4010702	Giáo dục thể chất 2	02		41	3	9	2	SANTDB1	12/07/2016 - 02/08/2016	0107-08	Lương Anh Hùng
					5	9	2	SANTDB1	14/07/2016 - 04/08/2016	0107-08	Lương Anh Hùng
4010702	Giáo dục thể chất 2	03		41	2	1	2	SANTDB1	11/07/2016 - 01/08/2016	0107-10	Lê Viết Tuấn
					5	1	2	SANTDB1	14/07/2016 - 04/08/2016	0107-10	Lê Viết Tuấn
4010702	Giáo dục thể chất 2	04		41	4	9	2	SANTDB1	13/07/2016 - 03/08/2016	0107-12	Lã Ngọc Linh
					6	9	2	SANTDB1	15/07/2016 - 05/08/2016	0107-12	Lã Ngọc Linh
4010703	Giáo dục thể chất 3	01		46	2	1	2	SANTDB5	11/07/2016 - 01/08/2016	0107-02	Nguyễn Quang Huy
					3	1	2	SANTDB5	12/07/2016 - 02/08/2016	0107-02	Nguyễn Quang Huy
4010703	Giáo dục thể chất 3	02		44	2	9	2	SANTDB5	11/07/2016 - 01/08/2016	0107-19	Nguyễn Trường Đông
					3	9	2	SANTDB5	12/07/2016 - 02/08/2016	0107-19	Nguyễn Trường Đông
4010703	Giáo dục thể chất 3	03		43	4	1	2	SANTDB5	13/07/2016 - 03/08/2016	0107-02	Nguyễn Quang Huy
					5	1	2	SANTDB5	14/07/2016 - 04/08/2016	0107-02	Nguyễn Quang Huy

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Khoa học cơ bản

Bộ môn: Giáo dục thể chất (01 0107)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27 06 2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4010703	Giáo dục thể chất 3	04		45	4	9	2	SANTDB5	13/07/2016 - 03/08/2016	0107-19	Nguyễn Trường Đông
					5	9	2	SANTDB5	14/07/2016 - 04/08/2016	0107-19	Nguyễn Trường Đông
4010704	Giáo dục thể chất 4	01		46	2	1	2	SANTDA1	11/07/2016 - 01/08/2016	0107-01	Nguyễn Khắc Anh Vũ
					6	1	2	SANTDA1	15/07/2016 - 05/08/2016	0107-01	Nguyễn Khắc Anh Vũ
4010704	Giáo dục thể chất 4	02		45	4	9	2	SANTDA1	13/07/2016 - 03/08/2016	0107-08	Lương Anh Hùng
					6	9	2	SANTDA1	15/07/2016 - 05/08/2016	0107-08	Lương Anh Hùng
4010704	Giáo dục thể chất 4	03		45	3	1	2	SANTDA1	12/07/2016 - 02/08/2016	0107-10	Lê Viết Tuấn
					7	1	2	SANTDA1	16/07/2016 - 06/08/2016	0107-10	Lê Viết Tuấn
4010705	Giáo dục thể chất 5	01		45	4	1	2	SANTDA3	13/07/2016 - 03/08/2016	0107-05	Thái Việt Hưng
					5	1	2	SANTDA3	14/07/2016 - 04/08/2016	0107-05	Thái Việt Hưng
4010705	Giáo dục thể chất 5	02		47	3	9	2	SANTDA3	12/07/2016 - 02/08/2016	0107-04	Lê Văn Nam
					4	9	2	SANTDA3	13/07/2016 - 03/08/2016	0107-04	Lê Văn Nam
4010705	Giáo dục thể chất 5	03		42	3	1	2	SANTDA3	12/07/2016 - 02/08/2016	0107-05	Thái Việt Hưng
					6	1	2	SANTDA3	15/07/2016 - 05/08/2016	0107-05	Thái Việt Hưng
4010705	Giáo dục thể chất 5	04		40	5	9	2	SANTDA3	14/07/2016 - 04/08/2016	0107-04	Lê Văn Nam
					6	9	2	SANTDA3	15/07/2016 - 05/08/2016	0107-04	Lê Văn Nam
4020101	Nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1	01		62	2	3	3	HNBG508	11/07/2016 - 01/08/2016	0201-07	Đỗ Thị Kim Thanh
					5	6	3	HNBG503	14/07/2016 - 04/08/2016	0201-07	Đỗ Thị Kim Thanh
					7	3	3	HNBG606	16/07/2016 - 06/08/2016	0201-07	Đỗ Thị Kim Thanh
4020101	Nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1	02		103	2	9	3	HNAD401	11/07/2016 - 01/08/2016	0201-07	Đỗ Thị Kim Thanh
					3	3	3	HNAD101	12/07/2016 - 02/08/2016	0201-07	Đỗ Thị Kim Thanh
					6	9	3	HNAD401	15/07/2016 - 05/08/2016	0201-07	Đỗ Thị Kim Thanh
4020101	Nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1	03		86	4	6	3	HNAD401	13/07/2016 - 03/08/2016	0201-07	Đỗ Thị Kim Thanh
					5	3	3	HNAD201	14/07/2016 - 04/08/2016	0201-07	Đỗ Thị Kim Thanh
					6	6	3	HNAD401	15/07/2016 - 05/08/2016	0201-07	Đỗ Thị Kim Thanh

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Lý luận chính trị

Bộ môn: Kinh tế chính trị và Lịch sử Đảng (02 0203)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27/06/2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4020102	Nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 2	01		64	3	6	3	HNBG608	12/07/2016 - 02/08/2016	0201-05	Nguyễn Thị Thu
					4	6	3	HNBG607	13/07/2016 - 03/08/2016	0201-05	Nguyễn Thị Thu
					5	6	3	HNBG102	14/07/2016 - 04/08/2016	0201-05	Nguyễn Thị Thu
					7	6	3	HNBG507	16/07/2016 - 06/08/2016	0201-05	Nguyễn Thị Thu
4020102	Nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 2	02		63	3	3	3	HNAD502	12/07/2016 - 02/08/2016	0201-05	Nguyễn Thị Thu
					4	3	3	HNAD502	13/07/2016 - 03/08/2016	0201-05	Nguyễn Thị Thu
					5	3	3	HNAD403	14/07/2016 - 04/08/2016	0201-05	Nguyễn Thị Thu
					7	3	3	HNAD202	16/07/2016 - 06/08/2016	0201-05	Nguyễn Thị Thu
4020103	Pháp luật đại cương	01		65	3	9	3	HNBG106	12/07/2016 - 02/08/2016	0201-06	Nguyễn Thị Nụ
					4	9	3	HNBG101	13/07/2016 - 03/08/2016	0201-06	Nguyễn Thị Nụ
					5	9	3	HNBG306	14/07/2016 - 04/08/2016	0201-06	Nguyễn Thị Nụ
4020103	Pháp luật đại cương	02		61	2	1	3	HNAD202	11/07/2016 - 01/08/2016	0201-06	Nguyễn Thị Nụ
					4	1	3	HNAD202	13/07/2016 - 03/08/2016	0201-06	Nguyễn Thị Nụ
					6	1	3	HNAD202	15/07/2016 - 05/08/2016	0201-06	Nguyễn Thị Nụ
4020201	Tư tưởng Hồ Chí Minh	01		63	2	3	3	HNBG507	11/07/2016 - 01/08/2016	0202-03	Trần Thị Phúc An
					5	6	3	HNBG502	14/07/2016 - 04/08/2016	0202-03	Trần Thị Phúc An
					7	3	3	HNBG603	16/07/2016 - 06/08/2016	0202-03	Trần Thị Phúc An
4020201	Tư tưởng Hồ Chí Minh	02		63	2	6	3	HNBG506	11/07/2016 - 01/08/2016	0202-03	Trần Thị Phúc An
					6	6	3	HNBG602	15/07/2016 - 05/08/2016	0202-03	Trần Thị Phúc An
					7	7	3	HNBG106	16/07/2016 - 06/08/2016	0202-03	Trần Thị Phúc An
4020301	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam	01		62	3	6	3	HNBG607	12/07/2016 - 02/08/2016	0203-05	Lê Quốc Hiệp
					4	6	3	HNBG606	13/07/2016 - 03/08/2016	0203-05	Lê Quốc Hiệp
					5	6	3	HNBG101	14/07/2016 - 04/08/2016	0203-05	Lê Quốc Hiệp
					7	6	3	HNBG506	16/07/2016 - 06/08/2016	0203-05	Lê Quốc Hiệp

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Lý luận chính trị

Bộ môn: Triết học và Pháp luật (02 0201)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27 06 2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4020301	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam	02		62	2	3	3	HNAD402	11/07/2016 - 01/08/2016	0203-04	Nguyễn Thị Thúy Hà
					3	3	3	HNAD503	12/07/2016 - 02/08/2016	0203-04	Nguyễn Thị Thúy Hà
					4	3	3	HNAD503	13/07/2016 - 03/08/2016	0203-04	Nguyễn Thị Thúy Hà
					5	3	3	HNAD502	14/07/2016 - 04/08/2016	0203-04	Nguyễn Thị Thúy Hà
4030102	Các quá trình sản xuất trên mỏ lộ thiên	01		34	3	3	3	HNBG403	12/07/2016 - 02/08/2016	0301-16	Phạm Văn Việt
					4	3	3	HNBG401	13/07/2016 - 03/08/2016	0301-16	Phạm Văn Việt
					5	3	3	HNBG403	14/07/2016 - 04/08/2016	0301-16	Phạm Văn Việt
					6	3	3	HNBG401	15/07/2016 - 05/08/2016	0301-16	Phạm Văn Việt
					7	3	3	HNBG403	16/07/2016 - 06/08/2016	0301-16	Phạm Văn Việt
4030105	Khai thác vật liệu xây dựng	01		14	2	3	3	HNBG408	11/07/2016 - 01/08/2016	0301-06	Lê Thị Thu Hoa
					4	3	3	HNBG603	13/07/2016 - 03/08/2016	0301-06	Lê Thị Thu Hoa
					6	3	3	HNBG603	15/07/2016 - 05/08/2016	0301-06	Lê Thị Thu Hoa
4030107	Ổn định bờ mỏ và sườn dốc	01		24	2	6	3	HNBG407	18/07/2016 - 01/08/2016	0301-11	Nguyễn Anh Tuấn
					4	6	3	HNBG602	20/07/2016 - 03/08/2016	0301-11	Nguyễn Anh Tuấn
					5	3	3	HNBG607	21/07/2016 - 04/08/2016	0301-11	Nguyễn Anh Tuấn
					6	6	3	HNBG502	22/07/2016 - 05/08/2016	0301-11	Nguyễn Anh Tuấn
4030110	Tin học ứng dụng trong khai thác lộ thiên	01		15	2	6	3	HNAD302	11/07/2016 - 01/08/2016	0301-07	Phạm Văn Hòa
					4	6	3	HNAD402	13/07/2016 - 03/08/2016	0301-07	Phạm Văn Hòa
					6	6	3	HNAD402	15/07/2016 - 05/08/2016	0301-07	Phạm Văn Hòa
4030112	Thoát nước mỏ	01		60	3	9	3	HNBG103	12/07/2016 - 02/08/2016	0301-15	Lê Quý Thảo
					4	9	3	HNBG305	13/07/2016 - 03/08/2016	0301-15	Lê Quý Thảo
					5	9	3	HNBG302	14/07/2016 - 04/08/2016	0301-15	Lê Quý Thảo
4030113	Kỹ thuật khoan nổ mìn	01		23	3	9	3	HNBG102	12/07/2016 - 02/08/2016	0301-14	Trần Quang Hiếu
					4	9	3	HNBG301	13/07/2016 - 03/08/2016	0301-14	Trần Quang Hiếu
					5	9	3	HNBG206	14/07/2016 - 04/08/2016	0301-14	Trần Quang Hiếu
4030114	Cơ sở khai thác lộ thiên	01		61	2	3	3	HNBG506	11/07/2016 - 01/08/2016	0301-12	Lê Thị Minh Hạnh
					5	6	3	HNBG501	14/07/2016 - 04/08/2016	0301-12	Lê Thị Minh Hạnh
					7	3	3	HNBG602	16/07/2016 - 06/08/2016	0301-12	Lê Thị Minh Hạnh

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Mỏ

Bộ môn: Khai thác lộ thiên (03 0301)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27 06 2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4030114	Cơ sở khai thác lộ thiên	02		61	3	9	3	HNBG101	12/07/2016 - 02/08/2016	0301-12	Lê Thị Minh Hạnh
					4	9	3	HNBG205	13/07/2016 - 03/08/2016	0301-12	Lê Thị Minh Hạnh
					5	9	3	HNBG202	14/07/2016 - 04/08/2016	0301-12	Lê Thị Minh Hạnh
4030210	Tin học ứng dụng mỏ hầm lò	01		26	3	9	3	HNBG305	12/07/2016 - 02/08/2016	0302-13	Đào Văn Chi
					4	9	3	HNBG201	13/07/2016 - 03/08/2016	0302-13	Đào Văn Chi
					5	9	3	HNBG108	14/07/2016 - 04/08/2016	0302-13	Đào Văn Chi
4030221	Tiếng Anh chuyên ngành hầm lò	01		27	2	3	3	HNBG604	11/07/2016 - 01/08/2016	0302-03	Vũ Đình Tiến
					5	6	3	HNBG604	14/07/2016 - 04/08/2016	0302-03	Vũ Đình Tiến
					7	3	3	HNBG604	16/07/2016 - 06/08/2016	0302-03	Vũ Đình Tiến
4030222	Cơ sở khai thác hầm lò	01		60	2	3	3	HNBG503	11/07/2016 - 01/08/2016	0302-14	Nguyễn Phi Hùng
					5	6	3	HNBG408	14/07/2016 - 04/08/2016	0302-14	Nguyễn Phi Hùng
					7	3	3	HNBG601	16/07/2016 - 06/08/2016	0302-14	Nguyễn Phi Hùng
4030222	Cơ sở khai thác hầm lò	02		61	3	9	3	HNBG301	12/07/2016 - 02/08/2016	0302-12	Phạm Đức Hưng
					4	9	3	HNBG608	13/07/2016 - 03/08/2016	0302-12	Phạm Đức Hưng
					5	9	3	HNBG107	14/07/2016 - 04/08/2016	0302-12	Phạm Đức Hưng
4030414	Bảo vệ môi trường trong tuyển khoáng	01		22	3	9	3	HNBG205	12/07/2016 - 02/08/2016	0304-13	Phùng Tiến Thuật
					4	9	3	HNBG607	13/07/2016 - 03/08/2016	0304-13	Phùng Tiến Thuật
					5	9	3	HNBG106	14/07/2016 - 04/08/2016	0304-13	Phùng Tiến Thuật
4030422	Cơ sở tuyển khoáng	01		61	2	3	3	HNBG501	11/07/2016 - 01/08/2016	0304-09	Trần Trung Tới
					5	6	3	HNBG406	14/07/2016 - 04/08/2016	0304-09	Trần Trung Tới
					7	3	3	HNBG507	16/07/2016 - 06/08/2016	0304-09	Trần Trung Tới
4030501	Sức bền vật liệu 1 + BTL1 +TN	01		60	3	3	3	HNBG601	12/07/2016 - 02/08/2016	0305-01	Dương Đức Hùng
					4	3	3	HNBG507	13/07/2016 - 03/08/2016	0305-01	Dương Đức Hùng
					5	3	3	HNBG601	14/07/2016 - 04/08/2016	0305-01	Dương Đức Hùng
					6	3	3	HNBG507	15/07/2016 - 05/08/2016	0305-01	Dương Đức Hùng
4030501	Sức bền vật liệu 1 + BTL1 +TN	02		17	2	9	3	HNAD502	11/07/2016 - 01/08/2016	0305-01	Dương Đức Hùng
					3	9	3	HNAD403	12/07/2016 - 02/08/2016	0305-01	Dương Đức Hùng
					5	9	3	HNAD303	14/07/2016 - 04/08/2016	0305-01	Dương Đức Hùng
					7	9	3	HNAD202	16/07/2016 - 06/08/2016	0305-01	Dương Đức Hùng
4030502	Sức bền vật liệu 2 + BTL2	01		35	3	6	3	HNBG606	12/07/2016 - 02/08/2016	0305-10	Trần Mạnh Tiến

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Mỏ

Bộ môn: Sức bền vật liệu (03 0305)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27 06 2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4030502	Sức bền vật liệu 2 + BTL2	01		35	4	6	3	HNBG603	13/07/2016 - 03/08/2016	0305-10	Trần Mạnh Tiến
					6	6	3	HNBG501	15/07/2016 - 05/08/2016	0305-10	Trần Mạnh Tiến
					7	6	3	HNBG503	16/07/2016 - 06/08/2016	0305-10	Trần Mạnh Tiến
4030504	Sức bền vật liệu B	01		61	2	9	3	HNBG603	11/07/2016 - 01/08/2016	0305-11	Đinh Thị Thu Hà
					3	9	3	HNBG201	12/07/2016 - 02/08/2016	0305-11	Đinh Thị Thu Hà
					5	9	3	HNBG103	14/07/2016 - 04/08/2016	0305-11	Đinh Thị Thu Hà
4040101	Địa chất đại cương	01		14	2	6	3	HNBG507	11/07/2016 - 01/08/2016	0401-07	Hạ Văn Hải
					4	6	3	HNAD403	13/07/2016 - 03/08/2016	0401-07	Hạ Văn Hải
					6	6	3	HNBG603	15/07/2016 - 05/08/2016	0401-07	Hạ Văn Hải
					7	6	3	HNAD302	16/07/2016 - 06/08/2016	0401-07	Hạ Văn Hải
4040106	Địa chất Việt Nam	01		15	2	6	3	HNBG606	11/07/2016 - 01/08/2016	0401-09	Nguyễn Quốc Hưng
					6	6	3	HNBG201	15/07/2016 - 05/08/2016	0401-09	Nguyễn Quốc Hưng
					7	6	3	HNBG206	16/07/2016 - 06/08/2016	0401-09	Nguyễn Quốc Hưng
4040108	Địa chất biển đại cương	01		50	3	9	3	HNBG608	12/07/2016 - 02/08/2016	0401-10	Hoàng Văn Long
					4	9	3	HNBG603	13/07/2016 - 03/08/2016	0401-10	Hoàng Văn Long
					5	9	3	HNBG102	14/07/2016 - 04/08/2016	0401-10	Hoàng Văn Long
4040110	Địa mạo cảnh quan	01		42	3	9	3	HNBG607	12/07/2016 - 02/08/2016	0401-09	Nguyễn Quốc Hưng
					4	9	3	HNBG602	13/07/2016 - 03/08/2016	0401-09	Nguyễn Quốc Hưng
					5	9	3	HNBG101	14/07/2016 - 04/08/2016	0401-09	Nguyễn Quốc Hưng
4040202	Toán địa chất	01		34	2	9	3	HNBG602	11/07/2016 - 01/08/2016	0402-06	Bùi Hoàng Bắc
					6	9	3	HNBG603	15/07/2016 - 05/08/2016	0402-06	Bùi Hoàng Bắc
					7	6	3	HNBG103	16/07/2016 - 06/08/2016	0402-06	Bùi Hoàng Bắc
4040218	Luật khoáng sản và luật môi trường	01		35	2	9	3	HNBG601	11/07/2016 - 01/08/2016	0402-05	Nguyễn Trọng Toan
					6	9	3	HNBG602	15/07/2016 - 05/08/2016	0402-05	Nguyễn Trọng Toan
					7	6	3	HNBG102	16/07/2016 - 06/08/2016	0402-05	Nguyễn Trọng Toan
4040301	Tinh thể khoáng vật + TN	01		37	3	3	3	HNBG508	12/07/2016 - 02/08/2016	0403-16	Đặng Thị Vinh
					4	3	3	HNBG506	13/07/2016 - 03/08/2016	0403-16	Đặng Thị Vinh
					5	3	3	HNBG508	14/07/2016 - 04/08/2016	0403-16	Đặng Thị Vinh
					6	3	3	HNBG506	15/07/2016 - 05/08/2016	0403-16	Đặng Thị Vinh
4040413	Khoáng sản Việt Nam	01		37	3	9	3	HNBG603	12/07/2016 - 02/08/2016	0404-05	Lê Thị Thu

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
Bộ môn: Khoáng sản (04 0404)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27 06 2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4040413	Khoáng sản Việt Nam	01		37	4	9	3	HNBG508	13/07/2016 - 03/08/2016	0404-05	Lê Thị Thu
					5	9	3	HNBG301	14/07/2016 - 04/08/2016	0404-05	Lê Thị Thu
4040502	Cơ học đất	01		59	2	3	3	HNBG102	11/07/2016 - 01/08/2016	0405-14	Nhữ Việt Hà
					5	6	3	HNBG508	14/07/2016 - 04/08/2016	0405-14	Nhữ Việt Hà
					6	6	3	HNBG406	15/07/2016 - 05/08/2016	0405-14	Nhữ Việt Hà
					7	3	3	HNBG107	16/07/2016 - 06/08/2016	0405-14	Nhữ Việt Hà
4040504	Nền và móng	01		17	2	6	3	HNBG408	11/07/2016 - 01/08/2016	0405-20	Dương Bình
					6	6	3	HNBG503	15/07/2016 - 05/08/2016	0405-20	Dương Bình
					7	6	3	HNBG107	16/07/2016 - 06/08/2016	0405-20	Dương Bình
4050301	Cơ sở hệ thông tin địa lý (GIS)	01		52	3	3	3	HNBG507	12/07/2016 - 02/08/2016	0503-19	Phạm Thị Thanh Hòa
					4	3	3	HNBG503	13/07/2016 - 03/08/2016	0503-19	Phạm Thị Thanh Hòa
					5	3	3	HNBG507	14/07/2016 - 04/08/2016	0503-19	Phạm Thị Thanh Hòa
					6	3	3	HNBG503	15/07/2016 - 05/08/2016	0503-19	Phạm Thị Thanh Hòa
4050302	Cơ sở viễn thám	01		60	3	9	3	HNBG601	12/07/2016 - 02/08/2016	0503-15	Nguyễn Văn Trung
					4	9	3	HNBG506	13/07/2016 - 03/08/2016	0503-15	Nguyễn Văn Trung
					5	9	3	HNBG201	14/07/2016 - 04/08/2016	0503-15	Nguyễn Văn Trung
4050405	Xử lý số liệu trắc địa + BTL	01		21	2	10	3	HNAD203	11/07/2016 - 01/08/2016	0504-03	Nguyễn Quang Minh
					4	10	3	HNAD203	13/07/2016 - 03/08/2016	0504-03	Nguyễn Quang Minh
					6	10	3	HNAD203	15/07/2016 - 05/08/2016	0504-03	Nguyễn Quang Minh
4050408	Phần mềm đồ họa trong trắc địa + BTL	01		26	3	6	3	HNBG306	12/07/2016 - 02/08/2016	0504-06	Hoàng Thị Thủy
					4	6	3	HNBG202	13/07/2016 - 03/08/2016	0504-06	Hoàng Thị Thủy
					5	6	3	HNBG205	14/07/2016 - 04/08/2016	0504-06	Hoàng Thị Thủy
					7	6	3	HNBG501	16/07/2016 - 06/08/2016	0504-06	Hoàng Thị Thủy
4050509	Kỹ thuật môi trường	01		60	2	3	3	HNBG407	11/07/2016 - 01/08/2016	0505-05	Lê Thị Thu Hà
					5	6	3	HNBG402	14/07/2016 - 04/08/2016	0505-05	Lê Thị Thu Hà
					7	3	3	HNBG503	16/07/2016 - 06/08/2016	0505-05	Lê Thị Thu Hà
4050509	Kỹ thuật môi trường	02		60	3	9	3	HNBG508	12/07/2016 - 02/08/2016	0505-09	Phạm Thị Làn
					4	9	3	HNBG503	13/07/2016 - 03/08/2016	0505-09	Phạm Thị Làn
					5	9	3	HNBG608	14/07/2016 - 04/08/2016	0505-09	Phạm Thị Làn
4050521	Trắc địa phổ thông và trắc địa mở	01		15	3	6	3	HNAD403	12/07/2016 - 02/08/2016	0505-03	Vương Trọng Kha

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Trắc địa - Bản đồ và quản lý đất đai

Bộ môn: Trắc địa mỏ (05 0505)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27 06 2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4050521	Trắc địa phổ thông và trắc địa mỏ	01		15	5	6	3	HNAD203	14/07/2016 - 04/08/2016	0505-03	Vương Trọng Kha
					7	6	3	HNAD203	16/07/2016 - 06/08/2016	0505-03	Vương Trọng Kha
4050526	Trắc địa đại cương	01		41	3	9	3	HNBG507	12/07/2016 - 02/08/2016	0505-11	Lê Văn Cảnh
					4	9	3	HNBG502	13/07/2016 - 03/08/2016	0505-11	Lê Văn Cảnh
					5	9	3	HNBG607	14/07/2016 - 04/08/2016	0505-11	Lê Văn Cảnh
4050606	Xây dựng kế hoạch thi công công trình địa chính	01		18	2	3	3	HNBG406	11/07/2016 - 01/08/2016	0506-05	Trần Đình Thành
					5	6	3	HNBG401	14/07/2016 - 04/08/2016	0506-05	Trần Đình Thành
					7	3	3	HNBG502	16/07/2016 - 06/08/2016	0506-05	Trần Đình Thành
4050727	ứng dụng tin học trong thiết kế và thành lập bản đồ	01		19	2	3	3	HNAD502	11/07/2016 - 01/08/2016	0507-12	Nguyễn Văn Lợi
					5	3	3	HNAD503	14/07/2016 - 04/08/2016	0507-12	Nguyễn Văn Lợi
					6	3	3	HNAD502	15/07/2016 - 05/08/2016	0507-12	Nguyễn Văn Lợi
4060142	Địa vật lý đại cương	01		15	2	3	3	HNBG106	11/07/2016 - 01/08/2016	0601-16	Phan Thị Hồng
					3	6	3	HNBG408	12/07/2016 - 02/08/2016	0601-16	Phan Thị Hồng
					7	3	3	HNBG206	16/07/2016 - 06/08/2016	0601-16	Phan Thị Hồng
4060206	Địa chất thủy văn, thủy địa hóa các mỏ dầu khí	01		15	2	3	3	HNBG403	11/07/2016 - 01/08/2016	0602-08	Lê Ngọc ánh
					6	3	3	HNBG306	15/07/2016 - 05/08/2016	0602-08	Lê Ngọc ánh
					7	3	3	HNBG501	16/07/2016 - 06/08/2016	0602-08	Lê Ngọc ánh
4060216	An toàn lao động và bảo vệ môi trường	01		18	2	3	3	HNBG402	11/07/2016 - 01/08/2016	0602-10	Nguyễn Duy Mười
					6	3	3	HNBG302	15/07/2016 - 05/08/2016	0602-10	Nguyễn Duy Mười
					7	3	3	HNBG408	16/07/2016 - 06/08/2016	0602-10	Nguyễn Duy Mười
4060402	Kỹ thuật dầu khí đại cương	01		62	2	3	3	HNBG401	11/07/2016 - 01/08/2016	0604-09	Doãn Thị Trâm
					6	3	3	HNBG206	15/07/2016 - 05/08/2016	0604-09	Doãn Thị Trâm
					7	3	3	HNBG407	16/07/2016 - 06/08/2016	0604-09	Doãn Thị Trâm
4060412	Thu gom, xử lý và vận chuyển chất lưu	01		38	3	9	3	HNBG503	12/07/2016 - 02/08/2016	0604-21	Trần Hữu Kiên
					4	9	3	HNBG408	13/07/2016 - 03/08/2016	0604-21	Trần Hữu Kiên
					5	9	3	HNBG603	14/07/2016 - 04/08/2016	0604-21	Trần Hữu Kiên

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Dầu khí

Bộ môn: Khoan khai thác dầu khí (06 0604)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27 06 2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4060413	Công nghệ khoan dầu khí	01		32	3	9	3	HNBG502	12/07/2016 - 02/08/2016	0604-07	Lê Quang Duyệt
					4	9	3	HNBG407	13/07/2016 - 03/08/2016	0604-07	Lê Quang Duyệt
					5	9	3	HNBG602	14/07/2016 - 04/08/2016	0604-07	Lê Quang Duyệt
4060418	Hiện tượng phức tạp và sự cố trong khoan	01		43	4	3	3	HNBG306	13/07/2016 - 03/08/2016	0604-30	Lê Văn Thắng
					5	3	3	HNBG306	14/07/2016 - 04/08/2016	0604-30	Lê Văn Thắng
					6	3	3	HNBG202	15/07/2016 - 05/08/2016	0604-30	Lê Văn Thắng
4060419	Kỹ thuật Khai thác khí thiên nhiên	01		61	3	9	3	HNBG408	12/07/2016 - 02/08/2016	0604-01	Lê Xuân Lâm
					4	9	3	HNBG403	13/07/2016 - 03/08/2016	0604-01	Lê Xuân Lâm
					5	9	3	HNBG508	14/07/2016 - 04/08/2016	0604-01	Lê Xuân Lâm
4060420	Thu hồi dầu khí tăng cường	01		60	4	3	3	HNBG302	13/07/2016 - 03/08/2016	0604-01	Lê Xuân Lâm
					5	3	3	HNBG302	14/07/2016 - 04/08/2016	0604-01	Lê Xuân Lâm
					6	3	3	HNBG108	15/07/2016 - 05/08/2016	0604-01	Lê Xuân Lâm
4060426	Khoan thăm dò - khảo sát	01		15	3	9	3	HNBG407	12/07/2016 - 02/08/2016	0604-13	Nguyễn Trần Tuấn
					4	9	3	HNBG402	13/07/2016 - 03/08/2016	0604-13	Nguyễn Trần Tuấn
					5	9	3	HNBG507	14/07/2016 - 04/08/2016	0604-13	Nguyễn Trần Tuấn
4060428	Kỹ thuật bảo hộ lao động và bảo vệ môi trường	01		35	4	3	3	HNBG206	13/07/2016 - 03/08/2016	0604-13	Nguyễn Trần Tuấn
					5	3	3	HNBG206	14/07/2016 - 04/08/2016	0604-13	Nguyễn Trần Tuấn
					6	3	3	HNBG107	15/07/2016 - 05/08/2016	0604-13	Nguyễn Trần Tuấn
4070101	Kinh tế vi mô	01		43	3	3	3	HNBG506	12/07/2016 - 02/08/2016	0701-10	Nguyễn Thanh Thảo
					4	3	3	HNBG502	13/07/2016 - 03/08/2016	0701-10	Nguyễn Thanh Thảo
					5	3	3	HNBG506	14/07/2016 - 04/08/2016	0701-10	Nguyễn Thanh Thảo
					6	3	3	HNBG502	15/07/2016 - 05/08/2016	0701-10	Nguyễn Thanh Thảo
4070102	Kinh tế vĩ mô	01		50	3	6	3	HNBG508	12/07/2016 - 02/08/2016	0701-06	Vũ Diệp Anh
					4	6	3	HNBG507	13/07/2016 - 03/08/2016	0701-06	Vũ Diệp Anh
					5	6	3	HNBG608	14/07/2016 - 04/08/2016	0701-06	Vũ Diệp Anh
					7	6	3	HNBG407	16/07/2016 - 06/08/2016	0701-06	Vũ Diệp Anh
4070103	Kinh tế lượng	01		52	3	3	3	HNBG503	12/07/2016 - 02/08/2016	0701-08	Vũ Thị Hiền
					4	3	3	HNBG501	13/07/2016 - 03/08/2016	0701-08	Vũ Thị Hiền
					5	3	3	HNBG503	14/07/2016 - 04/08/2016	0701-08	Vũ Thị Hiền

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Kinh tế & QTKD

Bộ môn: Kinh tế cơ sở (07 0701)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27 06 2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4070103	Kinh tế lượng	01		52	6	3	3	HNBG501	15/07/2016 - 05/08/2016	0701-08	Vũ Thị Hiền
4070106	Tin học ứng dụng trong kinh tế	01		60	3	3	3	HNBG502	12/07/2016 - 02/08/2016	0701-07	Phạm Thu Trang
					4	3	3	HNBG408	13/07/2016 - 03/08/2016	0701-07	Phạm Thu Trang
					5	3	3	HNBG502	14/07/2016 - 04/08/2016	0701-07	Phạm Thu Trang
					6	3	3	HNBG408	15/07/2016 - 05/08/2016	0701-07	Phạm Thu Trang
4070110	Thống kê kinh tế doanh nghiệp	01		37	3	6	3	HNBG507	12/07/2016 - 02/08/2016	0701-03	Nguyễn Thị Hồng Loan
					4	6	3	HNBG506	13/07/2016 - 03/08/2016	0701-03	Nguyễn Thị Hồng Loan
					5	6	3	HNBG607	14/07/2016 - 04/08/2016	0701-03	Nguyễn Thị Hồng Loan
					7	6	3	HNBG406	16/07/2016 - 06/08/2016	0701-03	Nguyễn Thị Hồng Loan
4070304	Kinh tế và quản trị doanh nghiệp	01		28	3	3	3	HNBG501	12/07/2016 - 02/08/2016	0703-11	Kim Mạnh Tuấn
					4	3	3	HNBG407	13/07/2016 - 03/08/2016	0703-11	Kim Mạnh Tuấn
					5	3	3	HNBG501	14/07/2016 - 04/08/2016	0703-11	Kim Mạnh Tuấn
					6	3	3	HNBG407	15/07/2016 - 05/08/2016	0703-11	Kim Mạnh Tuấn
4070311	Quản trị sản xuất	01		12	2	6	3	HNBG101	11/07/2016 - 01/08/2016	0703-08	Nguyễn Lan Hoàng Thảo
					3	6	3	HNBG601	12/07/2016 - 02/08/2016	0703-08	Nguyễn Lan Hoàng Thảo
					4	6	3	HNBG508	13/07/2016 - 03/08/2016	0703-08	Nguyễn Lan Hoàng Thảo
					6	6	3	HNBG408	15/07/2016 - 05/08/2016	0703-08	Nguyễn Lan Hoàng Thảo
4070316	Kinh tế nguyên liệu khoáng và đánh giá kinh tế khoáng sản	01		61	3	3	3	HNBG302	12/07/2016 - 02/08/2016	0703-02	Đỗ Hữu Tùng
					4	3	3	HNBG108	13/07/2016 - 03/08/2016	0703-02	Đỗ Hữu Tùng
					6	3	3	HNBG106	15/07/2016 - 05/08/2016	0703-02	Đỗ Hữu Tùng
4070316	Kinh tế nguyên liệu khoáng và đánh giá kinh tế khoáng sản	02		19	2	6	3	HNBG602	11/07/2016 - 01/08/2016	0703-02	Đỗ Hữu Tùng
					6	6	3	HNBG607	15/07/2016 - 05/08/2016	0703-02	Đỗ Hữu Tùng
					7	6	3	HNAD503	16/07/2016 - 06/08/2016	0703-02	Đỗ Hữu Tùng
4070330	Quản trị sản xuất	01		43	3	6	3	HNBG302	12/07/2016 - 02/08/2016	0703-01	Nguyễn Đức Thành
					4	6	3	HNBG108	13/07/2016 - 03/08/2016	0703-01	Nguyễn Đức Thành
					5	9	3	HNBG408	14/07/2016 - 04/08/2016	0703-01	Nguyễn Đức Thành
4070404	Kế toán tài chính 2	01		19	2	8	3	HNAD202	11/07/2016 - 01/08/2016	0704-13	Nguyễn Thị Minh Thu

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Kinh tế & QTKD

Bộ môn: Kế toán (07 0704)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27 06 2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4070404	Kế toán tài chính 2	01		19	3	11	3	HNAD202	12/07/2016 - 02/08/2016	0704-13	Nguyễn Thị Minh Thu
					6	8	3	HNAD202	15/07/2016 - 05/08/2016	0704-13	Nguyễn Thị Minh Thu
					7	9	3	HNAD303	16/07/2016 - 06/08/2016	0704-13	Nguyễn Thị Minh Thu
4070419	Kế toán tài chính doanh nghiệp	01		20	3	6	3	HNAD203	12/07/2016 - 02/08/2016	0704-13	Nguyễn Thị Minh Thu
					4	6	3	HNAD203	13/07/2016 - 03/08/2016	0704-13	Nguyễn Thị Minh Thu
					6	3	3	HNAD401	15/07/2016 - 05/08/2016	0704-13	Nguyễn Thị Minh Thu
					7	6	3	HNAD202	16/07/2016 - 06/08/2016	0704-13	Nguyễn Thị Minh Thu
4070423	Kế toán thương mại dịch vụ	01		19	2	11	3	HNAD202	11/07/2016 - 01/08/2016	0704-08	Nguyễn Tiến Hưng
					4	11	3	HNAD202	13/07/2016 - 03/08/2016	0704-08	Nguyễn Tiến Hưng
					5	11	3	HNAD202	14/07/2016 - 04/08/2016	0704-08	Nguyễn Tiến Hưng
					6	11	3	HNAD202	15/07/2016 - 05/08/2016	0704-08	Nguyễn Tiến Hưng
4080110	Mã nguồn mở	01		61	3	6	3	HNBG206	12/07/2016 - 02/08/2016	0805-08	Đặng Văn Nam
					4	6	3	HNBG107	13/07/2016 - 03/08/2016	0805-08	Đặng Văn Nam
					5	9	3	HNBG407	14/07/2016 - 04/08/2016	0805-08	Đặng Văn Nam
4080117	Quản trị dự án công nghệ thông tin	01		43	3	3	3	HNBG202	12/07/2016 - 02/08/2016	0806-08	Phạm Quang Hiến
					4	3	3	HNBG107	13/07/2016 - 03/08/2016	0806-08	Phạm Quang Hiến
					6	3	3	HNBG102	15/07/2016 - 05/08/2016	0806-08	Phạm Quang Hiến
4080124	Đạo đức máy tính	01		16	3	3	3	HNBG108	12/07/2016 - 02/08/2016	0801-06	Hoàng Anh Đức
					4	3	3	HNBG106	13/07/2016 - 03/08/2016	0801-06	Hoàng Anh Đức
					5	3	3	HNBG107	14/07/2016 - 04/08/2016	0801-06	Hoàng Anh Đức
4080153	Thiết kế Website	01		32	3	6	3	HNBG108	12/07/2016 - 02/08/2016	0801-06	Hoàng Anh Đức
					4	6	3	HNBG106	13/07/2016 - 03/08/2016	0801-06	Hoàng Anh Đức
					5	9	3	HNBG406	14/07/2016 - 04/08/2016	0801-06	Hoàng Anh Đức
4080201	Tin học đại cương +TH (dùng cho Kỹ thuật)	01		64	3	3	3	HNBG408	12/07/2016 - 02/08/2016	0802-13	Bùi Thị Vân Anh
					4	3	3	HNBG406	13/07/2016 - 03/08/2016	0802-13	Bùi Thị Vân Anh
					5	3	3	HNBG408	14/07/2016 - 04/08/2016	0802-13	Bùi Thị Vân Anh
					6	3	3	HNBG406	15/07/2016 - 05/08/2016	0802-13	Bùi Thị Vân Anh
4080201	Tin học đại cương +TH (dùng cho Kỹ thuật)	02		66	3	6	3	HNBG506	12/07/2016 - 02/08/2016	0802-09	Vũ Lan Phương

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Công nghệ thông tin

Bộ môn: Hệ thống thông tin và Tri thức (08 0802)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27 06 2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4080201	Tin học đại cương +TH (dùng cho Kỹ thuật)	02		66	4	6	3	HNBG503	13/07/2016 - 03/08/2016	0802-09	Vũ Lan Phương
					5	6	3	HNBG606	14/07/2016 - 04/08/2016	0802-09	Vũ Lan Phương
					7	6	3	HNBG403	16/07/2016 - 06/08/2016	0802-09	Vũ Lan Phương
4080201	Tin học đại cương +TH (dùng cho Kỹ thuật)	03		129	2	3	3	HNAD101	11/07/2016 - 01/08/2016	0802-02	Đặng Hữu Nghị
					3	3	3	HNAD201	12/07/2016 - 02/08/2016	0802-02	Đặng Hữu Nghị
					5	3	3	HNAD101	14/07/2016 - 04/08/2016	0802-02	Đặng Hữu Nghị
					6	3	3	HNAD101	15/07/2016 - 05/08/2016	0802-02	Đặng Hữu Nghị
4080201	Tin học đại cương +TH (dùng cho Kỹ thuật)	04		117	3	6	3	HNAD401	12/07/2016 - 02/08/2016	0804-04	Phạm Đức Hậu
					4	3	3	HNAD101	13/07/2016 - 03/08/2016	0804-04	Phạm Đức Hậu
					5	6	3	HNAD401	14/07/2016 - 04/08/2016	0804-04	Phạm Đức Hậu
					6	3	3	HNAD201	15/07/2016 - 05/08/2016	0804-04	Phạm Đức Hậu
4080202	Tin học đại cương +TH (dùng cho Kinh tế)	01		62	3	6	3	HNBG503	12/07/2016 - 02/08/2016	0802-07	Đào Thu Vân
					4	6	3	HNBG502	13/07/2016 - 03/08/2016	0802-07	Đào Thu Vân
					5	6	3	HNBG603	14/07/2016 - 04/08/2016	0802-07	Đào Thu Vân
					7	6	3	HNBG402	16/07/2016 - 06/08/2016	0802-07	Đào Thu Vân
4080203	Cơ sở lập trình	01		62	3	3	3	HNBG407	12/07/2016 - 02/08/2016	0802-14	Đặng Quốc Trung
					4	3	3	HNBG403	13/07/2016 - 03/08/2016	0802-14	Đặng Quốc Trung
					5	3	3	HNBG407	14/07/2016 - 04/08/2016	0802-14	Đặng Quốc Trung
					6	3	3	HNBG403	15/07/2016 - 05/08/2016	0802-14	Đặng Quốc Trung
4080203	Cơ sở lập trình	02		26	2	9	3	HNAD503	11/07/2016 - 01/08/2016	0802-14	Đặng Quốc Trung
					3	9	3	HNAD502	12/07/2016 - 02/08/2016	0802-14	Đặng Quốc Trung
					5	9	3	HNAD402	14/07/2016 - 04/08/2016	0802-14	Đặng Quốc Trung
					6	9	3	HNBG607	15/07/2016 - 05/08/2016	0802-14	Đặng Quốc Trung

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Cơ điện

Bộ môn: Điện khí hoá (09 0901)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27 06 2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4090107	An toàn điện	01		53	3	6	3	HNBG107	12/07/2016 - 02/08/2016	0901-04	Lê Xuân Thành
					4	6	3	HNBG103	13/07/2016 - 03/08/2016	0901-04	Lê Xuân Thành
					5	9	3	HNBG403	14/07/2016 - 04/08/2016	0901-04	Lê Xuân Thành
4090126	Cơ sở cung cấp điện	01		61	3	3	3	HNBG107	12/07/2016 - 02/08/2016	0901-05	Phạm Trung Sơn
					4	3	3	HNBG103	13/07/2016 - 03/08/2016	0901-05	Phạm Trung Sơn
					6	3	3	HNBG101	15/07/2016 - 05/08/2016	0901-05	Phạm Trung Sơn
4090126	Cơ sở cung cấp điện	02		19	2	6	3	HNAD403	11/07/2016 - 01/08/2016	0901-10	Hồ Việt Bun
					6	6	3	HNAD403	15/07/2016 - 05/08/2016	0901-10	Hồ Việt Bun
					7	6	3	HNAD403	16/07/2016 - 06/08/2016	0901-10	Hồ Việt Bun
4090151	Kỹ thuật chiếu sáng	01		60	3	3	3	HNBG106	12/07/2016 - 02/08/2016	0901-14	Nguyễn Duy Tuấn
					4	3	3	HNBG102	13/07/2016 - 03/08/2016	0901-14	Nguyễn Duy Tuấn
					5	3	3	HNBG106	14/07/2016 - 04/08/2016	0901-14	Nguyễn Duy Tuấn
4090152	Vận hành hệ thống điện	01		60	3	6	3	HNBG106	12/07/2016 - 02/08/2016	0901-11	Nguyễn Thị Bích Hậu
					4	6	3	HNBG102	13/07/2016 - 03/08/2016	0901-11	Nguyễn Thị Bích Hậu
					5	9	3	HNBG402	14/07/2016 - 04/08/2016	0901-11	Nguyễn Thị Bích Hậu
4090341	Mô phỏng mạch điện và điện tử	01		61	3	3	3	HNBG103	12/07/2016 - 02/08/2016	0903-09	Nguyễn Thạc Khánh
					4	3	3	HNBG101	13/07/2016 - 03/08/2016	0903-09	Nguyễn Thạc Khánh
					5	3	3	HNBG103	14/07/2016 - 04/08/2016	0903-09	Nguyễn Thạc Khánh
4090413	Thủy lực cơ sở B	01		20	2	6	3	HNAD203	11/07/2016 - 01/08/2016	0904-16	Nguyễn Phúc Trường
					3	6	3	HNAD502	12/07/2016 - 02/08/2016	0904-16	Nguyễn Phúc Trường
					6	6	3	HNAD502	15/07/2016 - 05/08/2016	0904-16	Nguyễn Phúc Trường
4090418	Kỹ thuật thủy khí C	01		67	4	3	3	HNBG305	13/07/2016 - 03/08/2016	0904-18	Nguyễn Sơn Tùng
					5	3	3	HNBG102	14/07/2016 - 04/08/2016	0904-18	Nguyễn Sơn Tùng
					6	3	3	HNBG305	15/07/2016 - 05/08/2016	0904-18	Nguyễn Sơn Tùng
4100110	Quy hoạch thiết kế các công trình trên mặt đất	01		59	3	3	3	HNBG102	12/07/2016 - 02/08/2016	0303-12	Đào Viết Đoàn
					5	3	3	HNBG101	14/07/2016 - 04/08/2016	0303-12	Đào Viết Đoàn
					6	3	3	HNBG301	15/07/2016 - 05/08/2016	0303-12	Đào Viết Đoàn
4110114	Môi trường và phát triển bền vững	01		60	3	3	3	HNBG101	12/07/2016 - 02/08/2016	1101-09	Vũ Thị Lan Anh
					4	3	3	HNBG301	13/07/2016 - 03/08/2016	1101-09	Vũ Thị Lan Anh

THỜI KHÓA BIỂU THEO BỘ MÔN QUẢN LÝ CÁN BỘ

Học kỳ 3 - Năm học 2015 - 2016

Khoa: Môi trường

Bộ môn: Môi trường cơ sở (11 1101)

Ngày bắt đầu học kỳ : 27 06 2016 (Tuần 47)

Mã MH	Tên môn học	NH	Tổ TH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên
4110114	Môi trường và phát triển bền vững	01		60	6	3	3	HNBG205	15/07/2016 - 05/08/2016	1101-09	Vũ Thị Lan Anh
4110114	Môi trường và phát triển bền vững	02		60	3	6	3	HNBG103	12/07/2016 - 02/08/2016	0402-12	Nguyễn Thị Cúc
					4	6	3	HNBG101	13/07/2016 - 03/08/2016	0402-12	Nguyễn Thị Cúc
					5	6	3	HNBG306	14/07/2016 - 04/08/2016	0402-12	Nguyễn Thị Cúc
4110236	Môi trường và con người	01		60	2	6	3	HNBG102	11/07/2016 - 01/08/2016	0408-03	Trần Thị Kim Hà
					4	6	3	HNBG407	13/07/2016 - 03/08/2016	0408-03	Trần Thị Kim Hà
					6	6	3	HNBG407	15/07/2016 - 05/08/2016	0408-03	Trần Thị Kim Hà
4110236	Môi trường và con người	02		60	3	6	3	HNBG102	12/07/2016 - 02/08/2016	0408-13	Đỗ Văn Bình
					4	6	3	HNBG305	13/07/2016 - 03/08/2016	0408-13	Đỗ Văn Bình
					5	6	3	HNBG302	14/07/2016 - 04/08/2016	0408-13	Đỗ Văn Bình
4110236	Môi trường và con người	03		27	2	9	3	HNBG102	11/07/2016 - 01/08/2016	0408-03	Trần Thị Kim Hà
					3	6	3	HNAD503	12/07/2016 - 02/08/2016	0408-03	Trần Thị Kim Hà
					6	9	3	HNBG201	15/07/2016 - 05/08/2016	0408-03	Trần Thị Kim Hà

Ngày.....tháng.....năm.....

Người lập biểu